

Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ

Phước Long, ngày 01 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu phố S, phường G, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu phố S, phường G, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị Kim C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đ và bà C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đ và bà C thống nhất có 04 con chung là Trần Trung T – sinh năm 1996, Trần Thuận Th – sinh năm 1997, Trần Thuận H – sinh năm 2000 và Trần Thuận H1 – sinh năm 2002; và thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết do các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Văn Đ chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về hôn nhân gia đình không có giá ngạch. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008434 ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho ông Đ số tiền còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

“Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tx. Phước Long;
- Chi cục THADS Tx. Phước Long;
- Các đương sự;
- UBND p. Phước Bình, Tx. Phước Long,
- T. Bình Phước (số 211, ngày 17/11/1995);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân